

Số: /GDĐT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục Tiểu học năm học
2024-2025

Hồng Bàng, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Tiểu học thuộc quận.

Căn cứ Công văn số 3989/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 9/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Công văn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; căn cứ tình hình thực tế của Giáo dục Tiểu học quận Hồng Bàng, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hồng Bàng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ đối với Giáo dục Tiểu học (GDTH) năm học 2024-2025 như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với nhà trường.
- Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5; Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; tiếp tục triển khai nội dung giáo dục STEM cấp tiểu học; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Học sinh được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.
- Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo quy định của Luật giáo dục 2019. Tham mưu kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả. Tăng cường ANAT trường học; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức trách nhiệm của công dân với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học;

6. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

7. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua phù hợp với điều kiện nhà trường, xây dựng “trường học hạnh phúc”; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tăng cường ứng dụng CNTT và thực hiện chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Chủ đề năm học 2024-2025:

“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định của UBND thành phố², cụ thể:

- Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 29/8/2024. Riêng đối với lớp 1 tựu trường bắt đầu từ ngày 22/8/2024.
- Ngày khai giảng: 05/9/2024.
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025.
- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025.
- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025.

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

² Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025.
- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2025.

2. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý;

Tập trung thực hiện các phương án kiểm soát, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn theo yêu cầu của ngành y tế địa phương; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước;

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng văn hoá học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

3. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

3.1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Các nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định³; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

3.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Các nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành⁴ và hướng dẫn của Sở GDĐT, cụ thể:

³ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

⁴ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học;

- Đảm bảo 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 được học 2 buổi/ ngày. Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁵; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁶, các môn học tự chọn⁷, theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

3.3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày, công tác bán trú

a) Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày:

Các trường tổ chức dạy học 02 buổi/ngày từ lớp 1 đến lớp 5, mỗi ngày bố trí **không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút**; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

b) Công tác bán trú:

- Các nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tổ chức bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm

Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

⁵ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

⁶ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm.

⁷ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1.

đinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh⁸.

3.4. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà.

- Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các nhà trường căn cứ nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày.

- Việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, ngoài giờ chính khóa không thuộc chương trình, kế hoạch giáo dục do các cơ quan có thẩm quyền đã phê duyệt, thực hiện theo quy định của Thông tư số 04/2014-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục trên địa bàn quận thực hiện theo định mức của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng⁹; các nhà trường xây dựng kế hoạch và được Ủy ban nhân dân quận phê duyệt.

4. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018

Các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁰ và Sở GDĐT¹¹, Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu

⁸ Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông và Công văn số 761/BGDĐT-GDDT ngày 26/02/2024 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn và duy trì sĩ số học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

⁹ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị Quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022-HĐND.

¹⁰ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học;

¹¹ Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022 về việc hướng dẫn chuẩn bị triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2 năm học 2022-2023; Quyết định số 1395/QĐ/SGDĐT-GDTH-CN&ĐH ngày 30/9/2020 về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học;

học, các nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung đảm bảo linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường và kinh tế xã hội của địa phương mình, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục thực hiện việc lựa chọn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GDĐT¹². Kế hoạch được xây dựng cần chú ý lồng ghép tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tiếp tục tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹³. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí.

Các trường chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

5. Triển khai giáo dục STEM

- Các trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT 2018, phù hợp với điều kiện CSVC của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁴ và Sở GDĐT¹⁵. Tổ chức tập huấn cho tất cả CB GV, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm cuối năm học.

¹² Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

¹³ Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học.

¹⁴ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

¹⁵ Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 08/5/2023 về việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2023-2024.

- Các trường thực hiện giáo dục STEM chuẩn bị tốt nhất về cơ sở vật chất, đội ngũ, thời khóa biểu để giảng dạy có chất lượng giáo dục STEM cho học sinh.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại nhà trường, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GDĐT¹⁶.

- Triển khai hoạt động trải nghiệm giáo dục STEM đối với tất cả các trường tiểu học trong toàn quận.

6. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

6.1. Dạy học Ngoại ngữ 1

** Dạy học Tiếng Anh*

Thực hiện tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT¹⁷, cụ thể:

- *Đối với lớp 1, lớp 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁸;

Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5:* triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT¹⁹.

¹⁶ Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

¹⁷ Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

¹⁸ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018

¹⁹ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT²⁰ bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của đơn vị, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

Khuyến khích các nhà trường thực hiện xã hội hoá theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài (*QĐ số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ*). Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT (*Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023*).

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: Các trường lựa chọn: đối với lớp 1, 2, của các trường: TH Quán Toan, TH Hùng Vương, TH Bạch Đằng, TH Ngô Gia Tự, TH Trần Văn Ôn, TH Nguyễn Tri Phương, TH Đinh Tiên Hoàng học theo bộ sách I-learn Smart Start, 02 trường còn lại học theo bộ sách Tiếng Anh 1 (Hoàng Văn Vân - Tổng chủ biên); các lớp 3, lớp 4, lớp 5 các trường TH Bạch Đằng, TH Đinh Tiên Hoàng học theo bộ sách I-learn Smart Start, các trường còn lại học theo bộ sách Tiếng Anh 3 (Hoàng Văn Vân - Tổng chủ biên).

** Dạy học các ngoại ngữ khác*

Đối với các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh như tiếng Hàn, tiếng Nhật, tiếng Pháp... đã được Bộ GDĐT ban hành chương trình²¹, căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT²².

Căn cứ nhu cầu thực tiễn, căn cứ điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, khuyến khích các nhà trường có thể triển khai dạy các ngoại ngữ khác (tiếng Nhật, tiếng Hàn,...) theo các chương trình thí điểm, câu lạc bộ. Năm học 2024-2025 tiếp tục tổ chức dạy học Tiếng Nhật tại: trường TH Nguyễn Tri Phương, TH Ngô Gia Tự, TH Hùng Vương, TH Nguyễn Huệ.

số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

²⁰ Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT ngày 23/02/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học.

²¹ Môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

²² Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

** Dạy học tiếng Pháp*

- Dạy học Tiếng Pháp tại trường TH Đình Tiên Hoàng: Tổ chức thực hiện chương trình Tiếng Pháp theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

6.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²³. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁴. Căn cứ vào điều kiện thực tế, tăng cường hoạt động giáo dục Tin học, và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Các nhà trường tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo CTGDPT 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Các trường thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới²⁵; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột²⁶; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương

²³ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

²⁴ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

²⁵ Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

²⁶ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

pháp mới²⁷; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; lồng ghép dạy học theo phương pháp học thông qua chơi; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học²⁸; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên²⁹; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường³⁰ phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

7.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt yêu cầu cần đạt của CTGDPT cấp tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT³¹ và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022³².

8. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố người nước ngoài

²⁷ Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

²⁸ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

²⁹ Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

³⁰ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục về quyền con người,...

³¹ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

³² Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định về việc đính chính phụ lục 1 và phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục quốc tế, giáo dục tích hợp³³, qua đó áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

Các cơ sở giáo dục chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục quốc tế theo đúng quy định³⁴. Các cơ sở giáo dục thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục quốc tế đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Các cơ sở giáo dục **không** tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

II. Thực hiện Quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Các trường triển khai rà soát, tham mưu các cấp có thẩm quyền theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³⁵, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Các trường khắc phục tình trạng số HS/lớp vượt quá quy định.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Các trường tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học

³³ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/1/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động số 76-Ctr/TU ngày 08/7/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW; Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố.

³⁴ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Thông tư 16/TT-BGDĐT hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quyết định số 72/QĐ-TTg.

³⁵ Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện đảm bảo nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Các trường tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT³⁶. Thực hiện tốt lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Khuyến khích các đơn vị có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định³⁷; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

- Các trường thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng và nộp báo cáo tự đánh giá về Phòng GDĐT vào tháng 5/2025.

- Đăng ký đánh giá ngoài đối với các trường đã được công nhận sau 5 năm: trường TH Quán Toan, TH Trần Văn Ôn.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các trường có học sinh học hòa nhập tham mưu để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật

³⁶ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

³⁷ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

4.2. Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ

- Các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định³⁸.

- Trường TH Đình Tiên Hoàng, TH Nguyễn Huệ tiếp tục tham gia giảng dạy các lớp PCGD tại nhà thờ Chính toà. Trong đó, trường TH Đình Tiên Hoàng chịu trách nhiệm phụ trách chung gồm 2 lớp ghép: lớp 2, 3, và lớp 4, 5; trường TH Nguyễn Huệ dạy lớp 1 tại nhà thờ Chính toà.

III. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Các trường tham mưu UBND quận tổ chức tuyển dụng biên chế giáo viên sau khi được phân bổ và bổ sung biên chế, ưu tiên tuyển dụng giáo viên các môn học mới để thực hiện CTGDPT 2018; tham mưu rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên đảm bảo dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; thực hiện phương án điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, Tin học đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Xác định số giáo viên cần thực hiện theo lộ trình cụ thể để chủ động nguồn giáo viên đáp ứng kịp thời nhu cầu tuyển.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Các trường thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường³⁹.

³⁸ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

³⁹ Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn và tổ chức tập huấn giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới.

Đảm bảo 100% giáo viên dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn trong trường hợp chưa đủ giáo viên theo định mức, đề xuất hợp đồng theo Nghị Quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 và giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục.

Xây dựng cơ chế quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên và sự nghiệp giáo dục.

Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học: Thực hiện Chỉ thị 1737/CT-BGDDT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư 06/2019/TT-BGDDT ngày 12/4/2018 qui định quy tắc ứng xử ở các cơ sở giáo dục.

Các trường tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để tham gia các hội thi, giao lưu để giáo viên có cơ hội được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm như: Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tiểu học cấp thành phố năm học 2024-2025 do Sở GDĐT tổ chức.

1.3. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tiếp tục tham mưu với UBND quận triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025. Rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục đến năm 2025 và tham mưu đề xuất bổ sung phòng học đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ XXIII. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong nhà trường.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định⁴⁰, đặc biệt đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 năm học 2024-2025; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với các khối lớp theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung

⁴⁰ Công văn số 4470/BGDDT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDDT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDDT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2024 - 2026.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức hoạt động giáo dục, không để tình trạng *‘Thiết bị đến trường mà không ra lớp’*.

- Công khai thông tin về giá thiết bị giáo dục, sách giáo khoa theo danh mục nhà trường sử dụng theo quy định.

- Tham gia hiệu quả tập huấn sử dụng SGK do Sở GDĐT phối hợp với các nhà xuất bản tổ chức, chủ động kế hoạch tập huấn SGK được lựa chọn sử dụng tại nhà trường.

- Hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

b) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Các nhà trường tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản⁴¹ hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Duy trì kết quả đánh giá Thư viện đạt Chuẩn, Thư viện Tiên tiến và Thư viện Xuất sắc giai đoạn 2020-2025 và Đăng ký đánh giá Thư viện theo qui định của Bộ GDĐT Thư viện đạt Mức 1 hoặc Mức 2 ở những năm tiếp theo.

⁴¹ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

2. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kĩ năng công dân số

2.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 (Quyết định số 131) phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại nhà trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến); sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp; đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học bắt buộc cho 100% học sinh thực hiện lộ trình triển khai CTGDPT 2018, theo phương án triển khai của nhà trường.

Thực hiện nội dung chuyển đổi số của ngành (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kĩ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh, sử dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, Sổ báo giảng để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Chuẩn bị các điều kiện tham gia Ngày Hội Stem, chuyển đổi số của ngành giáo dục và của quận Hồng Bàng.

2.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng

dẫn của Bộ GDĐT⁴².

2.3 Triển khai Học bạ số

Trên cơ sở triển khai thí điểm Học bạ số năm học 2023-2024, các cơ sở giáo dục tiếp tục rà soát cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu ngành, các thông tin cá nhân, mã số định danh học sinh để phục vụ cho triển khai Học bạ số toàn cấp học từ năm học 2024-2025.

Các cơ sở giáo dục ban hành Quy chế sử dụng và quản lý Học bạ số tại đơn vị. Thực hiện và tổ chức triển khai, quản lý sử dụng Học bạ số theo thẩm quyền.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định⁴³, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường⁴⁴.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc không lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo⁴⁵.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Các cơ sở giáo dục không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Tăng cường công tác kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác quản lý các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp.

Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm

⁴² Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

⁴³ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

⁴⁴ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

⁴⁵ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDĐT, sử dụng hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, chỉ đạo và đổi mới phương pháp dạy học.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

1. Các trường chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 lớp 5 năm học 2024 - 2025.

2. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa gia đình và xã hội.

3. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các nhà trường; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

4. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Hướng dẫn các trường thực hiện nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025.
- Tham mưu UBND quận chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, 9 phường và các trường học phối hợp, tạo điều kiện cho ngành Giáo dục và Đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.
- Chỉ đạo, tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chuyên môn các trường tiểu học.
- Tổ chức duyệt dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của các trường trước khi tiến hành Hội nghị Viên chức, người lao động ở cơ sở.
- Triển khai toàn diện các hoạt động thực hiện nhiệm vụ năm học; tăng cường đôn đốc, tư vấn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của

các trường; tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND quận.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận Bộ tiêu chí đánh giá thi đua các trường Tiểu học; Tổ chức tổng hợp thẩm định kết quả thi đua các tập thể, cá nhân các trường tiểu học thuộc quận; phối hợp với Phòng Nội vụ đề xuất các danh hiệu thi đua trình Hội đồng Thi đua khen thưởng quận và thành phố.

2. Các trường tiểu học

Căn cứ chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của UBND quận và điều kiện thực tiễn của đơn vị, các nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học trong đó chú trọng việc xác định nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng các chỉ tiêu, biện pháp, giải pháp cụ thể mang tính khả thi; quán triệt, triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh nhà trường; tích cực, chủ động, sáng tạo tổ chức thực hiện hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, các nhà trường thực hiện báo cáo định kỳ đúng thời gian quy định. Nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng GDĐT (qua bộ phận Tiểu học) để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Phòng GD Tiểu học -Sở GDĐT;
- Đ/c PCTTT UBND quận;
- Bộ phận TH - Phòng GDĐT;
- Các trường TH thuộc quận;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Vân Anh